

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN I
TỈNH G**

Bản án số: 08/2023/HS- ST
Ngày: 11/4/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I TỈNH G

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà: Mã Thị Duyên

+ Ông: Phùng Tiến Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quân Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị H, sinh năm 1993, tại G.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn 1, xã P, huyện I, tỉnh G; nơi sinh sống: Thôn 1, xã P, huyện I, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình T, sinh năm 1958 và bà Trần Thị M, sinh năm 1960; chồng Trần Đức Ch, sinh năm 1988; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/4/2022, bị Công an huyện I, tỉnh G xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền là 1.500.000 đồng. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông: Bùi Văn Th, sinh năm: 1964

Trú tại: Thôn 1, xã P, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

2. Ông: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1969

Trú tại: Thôn 1, xã P, huyện I, tỉnh G. Vắng mặt.

3. Bà: Trần Thị Ch, sinh năm: 1984

Trú tại: Thôn 4, xã P, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 03/12/2022, Trần Thị H cùng với Bùi Văn Th và Trần Thị Ch đến nhà Nguyễn Văn D tại thôn 1, xã P, huyện I chơi. Tại đây, D rủ H, Th, Ch chơi đánh bài phỏm được thua bằng tiền thì cả ba người đồng ý, D đi mua 03 bộ bài tây (tứ lơ khơ) với giá 15.000 đồng để đánh bạc được thua bằng tiền. H, D, Th, Ch đánh bài phỏm được thua bằng tiền với nhau đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện I phát hiện và lập biên bản quả tang. Tang vật thu giữ tại chiều bạc gồm: Số tiền 1.728.000 đồng, 03 bộ bài tây (tứ lơ khơ) mỗi bộ 52 lá, đã qua sử dụng; 01 cái chăn màu vàng, đã qua sử dụng (rộng 72cm, dài 1,5m); 01 ly nhựa màu trắng, đã qua sử dụng, có kích thước (đường kính miệng 08cm, đường kính đáy 06cm, chiều cao 13cm); 01 (một) điện thoại di động hãng OPPO, màu cam, bạc đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 thẻ sim số 0986250027; 01 (một) điện thoại di động hãng SAMSUNG, màu cam, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 thẻ sim số 0978521022; 01 (một) điện thoại di động hãng IPHONE màu vàng đồng, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 thẻ sim số 0976977366; số tiền 3.160.000 đồng để trong túi áo khoác của Trần Thị H, số tiền 415.000 đồng để trong ví tại túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn D.

Hình thức đánh bài phỏm được quy ước như sau: Người chơi dùng 01 bộ bài tây 52 lá để chơi, mỗi người chơi được chia làm 09 lá bài, riêng người đánh đầu tiên được chia 10 lá, các lá bài còn lại sẽ xếp chồng để giữa chiều bạc cho mọi người lần lượt bốc và đánh xoay vòng cho đến khi hết bài. Người có 10 lá bài đánh cho người kế bên 01 lá, người kế bên có thể ăn để tạo phỏm hoặc bốc 01 lá bài trên chiều bạc, sau đó đánh ra 01 lá bài cho người kế tiếp. Cứ như thế cho đến khi hết ván. Ván bài kết thúc khi có người ù, nếu không có ai ù thì hạ phỏm tính điểm. Sau khi ván bài kết thúc, mỗi người sẽ tính điểm của mình bằng cách cộng điểm của các quân bài lại với nhau, ai có số điểm ít nhất là người thắng. Điểm được tính từ 01 đến 13 tương ứng với các lá bài, như sau: Lá bài có chữ A là 01 điểm, lá bài có số từ 02 đến 10 tính theo số trên bài, lá bài có chữ J là 11 điểm, chữ Q là 12 điểm và chữ K là 13 điểm. Phỏm là phải có từ 03 lá bài trở lên cùng chất liên tiếp nhau theo thứ tự hoặc cùng số, chữ với nhau. ù tròn là một người chơi trên tay đều là phỏm, nếu ù mà còn dư 01 lá bài gọi là ù thường. Mức độ ăn thua trong 01 ván bài thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 150.000 đồng.

Kết quả điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền dùng đánh bạc của Trần Thị H, Bùi Văn Th, Trần Thị Ch và Nguyễn Văn D như sau: Trần Thị H sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt, H thua 150.000 đồng, còn lại 350.000 đồng để trên chiếu bạc; riêng số tiền 3.160.000 đồng H để trong túi áo khoác không sử dụng vào mục đích đánh bạc; Bùi Văn Th sử dụng số tiền 518.000 đồng để đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt, Th thua 500.000 đồng, còn lại 18.000 đồng để trên chiếu bạc; Trần Thị Ch sử dụng số tiền 410.000 đồng để đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt, Ch thắng 90.000 đồng, tổng cộng là 500.000 đồng, số tiền này để tại chiếu bạc; Nguyễn Văn D sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt, D thắng số tiền 310.000 đồng, tổng cộng là 610.000 đồng và tiền sâu để trong ca nhựa lúc bị phát hiện quả tang là 250.000 đồng, số tiền này để tại chiếu bạc; riêng số tiền 415.000 đồng D để trong ví tại túi quần phía trước bên phải không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tổng số tiền những người đánh bạc sử dụng vào đánh bạc là 1.728.000 đồng, là dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Bùi Văn Th, Trần Thị Ch và Nguyễn Văn D chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên hành vi của Bùi Văn Th, Trần Thị Ch và Nguyễn Văn D không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Riêng Trần Thị H, ngày 26/4/2022 đã bị Công an huyện I, tỉnh G xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền là 1.500.000 đồng, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục đánh bạc nên hành vi của Trần Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT – VKS ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G truy tố Trần Thị H về tội: “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I tỉnh G đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Thị H từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Trần Thị H có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, con còn nhỏ, gia đình thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính Phủ. Không đề nghị xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.728.000 (Một triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn) đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tây Túlôkhor, mỗi bộ 52 lá đã qua sử dụng; 01 cái chăn màu vàng rộng 72 cm, dài 1,5m, đã qua sử dụng; 01 ly nhựa màu trắng đường kính miệng 08cm, đường kính đáy 06cm, chiều cao 13 cm đã qua sử dụng.

Đối với 01 điện thoại di động hãng OPPO, màu cam, bạc, bên trong gắn 01 thẻ sim số 0986250027 và số tiền 3.160.000 đồng để trong túi áo khoác của Trần Thị H, qua điều tra xác định đây là tài sản và tiền của Trần Thị H không sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho H theo quy định, nên không đề cập đến.

Đối với 01 điện thoại di động hãng SAMSUNG, màu cam, bên trong gắn 01 thẻ sim số 0978521022 và số tiền 415.000 đồng để trong ví tại túi quần của Nguyễn Văn D, qua điều tra xác định đây là tài sản và tiền của Nguyễn Văn D không sử dụng vào mục đích đánh bạc; nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho D theo quy định, nên không đề cập đến.

Đối với 01 điện thoại di động hãng IPHONE màu vàng đồng, bên trong có gắn 01 thẻ sim số 0976977366, qua điều tra xác định đây là tài sản của Bùi Văn Th không sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Th theo quy định, nên không đề cập đến.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 03/12/2022 tại nhà của ông Nguyễn Văn D ở thôn 1, xã P, huyện I, tỉnh G, Trần Thị H cùng với Bùi Văn Th, Trần Thị Ch và Nguyễn Văn D đã đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài phỏm được thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.728.000đồng. Trước khi đánh bạc lần này, Trần Thị H đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, lại tiếp tục đánh bạc nên hành vi của Trần Thị H đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và sự quản lý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rằng việc đánh bạc được thua bằng tiền, hiện vật trái pháp luật là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình đánh bạc. Hành vi đánh bạc của bị cáo là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân dễ gây ra các hậu quả nghiêm trọng khác, gây tác hại cho xã hội về nhiều mặt. Vì vậy, bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm do hành vi của bị cáo gây ra.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đã thể hiện sự ăn năn, hối cải của mình, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ, thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính Phủ và để cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có Bùi Văn Th, Trần Thị Ch, Nguyễn Văn D là những người cùng tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với Trần Thị H. Tuy nhiên, số tiền sử dụng đánh bạc và thu giữ tại chiếu bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự, bản thân Th, Ch, D chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện I đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn Th, Trần Thị Ch, Nguyễn Văn D là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, tội danh, điều, khoản áp dụng, mức hình phạt, hình phạt bổ sung và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về ý kiến của bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận mức hình phạt thấp nhất do Kiểm sát viên đề nghị.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện I, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Thị H 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án, ngày 11/4/2023.

Giao bị cáo Trần Thị H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện I, tỉnh G và gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.728.000 (Một triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn) đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tây Túlôkhor, mỗi bộ 52 lá đã qua sử dụng; 01 cái chăn màu vàng rộng 72 cm, dài 1,5m, đã qua sử dụng; 01 ly nhựa màu trắng đường kính miệng 08cm, đường kính đáy 06cm, chiều cao 13 cm đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2023 giữa Công an huyện I và Chi cục thi hành án dân sự huyện I; biên bản giao nhận tài sản ngày 09/3/2023 giữa Công an huyện I và Kho bạc nhà nước huyện I).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 11/4/2023). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo/ những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh G; cấp cao
- Viện kiểm sát nhân dân huyện I;
- Công an huyện I;
- Chi cục THADS huyện I;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TOÀN**

Lê Viết Thịnh